

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Án số: 73/2021/HSST

Ngày 10/9/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN D HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Hồng Giang

Các hội thẩm nhân D: Ông Lê Văn La và ông Nguyễn Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10/9/2021, Tòa án nhân D huyện Lạng Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2021/TLST-HS ngày 04/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/ QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Thành C, sinh năm 1987. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; D tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1962 và con bà Trần Thị Hanh, sinh năm 1963; có vợ là Lương Thị Thanh Lâm, sinh năm 1989 (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2021 đến ngày 30/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Từ ngày 04/8/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Anh Hán Văn D, sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Ngô Sỹ Đ, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn A, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2/ Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3/ Anh Tạ Quang T, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ Dân phố số 1, T.trần K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4/ Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1962 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thành C và anh Hán Văn D là bạn chơi với nhau từ trước. Do không có tiền chơi game và biết anh D có xe mô tô nên C đã nảy ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh D đem đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu và chơi game. Khoảng 18 giờ ngày 12/3/2021, C gọi điện cho anh D hỏi anh D đang ở đâu thì anh D nói đang đi từ Hà Nội về Bắc Giang. Lúc này, C bảo anh D khi nào về đến thị trấn Vôi thì vào quán nước vỉa hè cạnh Bách Thảo Viên ở phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang uống nước với C, anh D đồng ý. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/3/2021, anh D đi xe mô tô 98B3- 368.53, nhãn hiệu HONDA, màu đen, loại xe SH 125I về đến quán ngồi uống nước với C. Khoảng 30 phút sau, C bảo anh D cho C mượn xe mô tô đi đón bạn ra ngồi uống nước cùng. Do tin tưởng C nên anh D đồng ý đưa chìa khóa, giao xe cho C. Sau đó, C đi xe đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ của anh Ngô Sỹ Đ, sinh năm 2000 có địa chỉ tại thôn Ao Luông, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang. Gặp anh Đ, C nói dối là xe của C do cần tiền đặt xe làm tin vay 17.000.000 đồng, hẹn ngày hôm sau trả tiền, anh Đ đồng ý. Sau khi cầm tiền, C đưa lại cho anh Đ 1.300.000 đồng tiền cảm ơn. Toàn bộ số tiền còn lại, C khai dùng nạp thẻ chơi game hết.

Sáng ngày 13/3/2021, do không có tiền trả anh Đ lấy lại xe, C đã đi đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ của anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1982 có địa chỉ tại thôn Dĩnh Tân, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang bảo anh Đ là C có xe mô tô SH đang cầm cố tại nhà anh Đ, bảo anh Đ cho C vay 25.000.000 đồng để đến trả tiền anh Đ lấy lại xe đem về đặt làm tin cho anh Đ, anh Đ đồng ý. Sau đó, anh Đ bảo con rể là Đỗ Trọng Hoàng, sinh năm 1996 trú tại thôn Dĩnh Tân, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang cầm 25.000.000 đồng của anh Đ chở C đến nhà anh Đ. Tại nhà anh Đ, anh Hoàng đưa cho C số tiền 25.000.000 đồng thì C trả anh Đ 17.000.000 đồng, lấy lại xe mô tô SH đi về nhà anh Đ. C trả cho anh Đ 2.000.000 đồng tiền cảm ơn, còn lại 6.000.000 đồng C dùng nạp tiền chơi game và chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 19/3/2021, do không có tiền nên C đi đến gặp anh Tạ Quang T, sinh năm 1993 trú tại tổ D phố số 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang bảo anh T cho vay 30.000.000 đồng để chuộc xe cầm cố tại nhà anh Đ đem về đặt làm tin cho anh T, anh T đồng ý. Sau đó, anh T đưa C đến nhà anh Đ rồi đưa cho C 30.000.000 đồng thì C trả anh Đ 25.000.000 đồng, lấy lại xe mô tô đem về đặt

làm tin cho anh T, viết giấy vay tiền hẹn ngày 29/3/2021 trả tiền lấy lại xe. C trả anh T 2.500.000 đồng tiền cảm ơn, còn lại 2.500.000 đồng, C khai đã nạp tiền chơi game và ăn tiêu cá nhân hết.

Về phía anh Hán Văn D, sau khi ngồi quán uống nước đợi nhưng không thấy C đem xe về trả. Sau này, sau khi tìm hiểu và biết C đem xe mô tô cầm cố tại nhà anh T vay tiền. Ngày 05/4/2021, anh D đã đến trả anh T 30.000.000 đồng lấy lại xe mô tô. Ngày 06/4/2021, anh D đã làm đơn trình báo C an huyện Lạng Giang.

Ngày 06/4/2021, anh Tạ Quang T giao nộp cho Cơ quan điều tra Giấy vay tiền do C viết đề ngày 19/3/2021. Cùng ngày 06/4/2021, Nguyễn Thành C đến C an huyện Lạng Giang đầu thú khai nhận hành vi chiếm đoạt xe mô tô của anh D.

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐ ngày 06/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang định giá: Xe mô tô 98B3- 368.53 do C chiếm đoạt trị giá 60.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 02/8/2021 của VKSND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Nguyễn Thành C về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành C thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn đúng. Bị cáo khai: Do không có tiền chi tiêu cá nhân và chơi game nên bị cáo nói dối anh D để mượn xe rồi đi cầm cố lấy tiền. Bị cáo xác định đã vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về Đ tị cùng gia đình.

Tại phiên tòa, người bị hại anh Hán Văn D khai: Do tin tưởng nên anh đã cho bị cáo C mượn xe, nhưng sau đó bị cáo đã cầm xe mô tô của anh. Khi biết mô tô của anh đã bị cầm cố tại nhà anh T thì anh đã phải đi chuộc lại xe hết 30.000.000 đồng. Hiện gia đình bị cáo đã trả lại cho anh đủ 30.000.000 đồng. Nay anh không có yêu cầu gì nữa về phần bồi thường. Anh đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Xuân T là bố đẻ bị cáo khai: Ngày 16/4/2021, sau khi biết C chiếm đoạt chiếc xe của bạn (anh D) để đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân và biết được anh D đã đi chuộc lại xe. Ông đã thay mặt bị cáo bồi thường cho anh D đủ số tiền đi chuộc xe là 30.000.000 đồng. Ông không có yêu cầu gì đối với C về số tiền ông đã bồi thường cho anh D.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng tại cơ quan điều tra đã khai rõ liên quan và đều không có yêu cầu đề nghị gì.

Kết thúc phần xét hỏi, tại phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKSND huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã

truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, Điều 38, điểm b điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, miễn phạt bổ sung bị cáo. Ngoài ra, đại diện VKSND huyện còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa, sau phần xét hỏi và tranh luận, bị cáo nhất trí với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và không có ý kiến gì tranh luận đối với đại diện VKSND huyện Lạng Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau;

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân D, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng xác định đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, với những chứng cứ tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/3/2021, tại phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, Nguyễn Thành C đã có hành vi gian dối bảo anh Hán Văn D, sinh năm 1989 trú tại thôn Kiếm, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang cho mượn xe mô tô, biển kiểm soát 98B3-368.53 nhãn hiệu HONDA, loại xe SH 125I màu đen để đi đón bạn ra ngồi uống nước cùng. Sau khi mượn được xe của anh D, C đã đem xe đi thế chấp vay tiền dùng chơi game và ăn tiêu cá nhân hết. Chiếc xe mô tô là tài sản của anh C có trị giá là 60.000.000 đồng.

Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thành C phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự (Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng). Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực

tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương, do đó việc xử lý bị cáo là cần thiết có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt sẽ được áp dụng:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường xong cho người bị hại, được người bị hại làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo chiếm đoạt tài sản có trị giá 60.000.000 đồng. Bị cáo có quyết tâm thực hiện tội phạm cao, liên tục mang tài sản đã chiếm đoạt đem đi cầm cố 03 nơi với số tiền ngày càng cao để lấy tiền chơi game như nội dung cáo trạng đã nêu trên, HĐXX thấy cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

Đối với tội phạm do bị cáo thực hiện lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm D sự: Người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không ai có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về vật chứng: Không có

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Với những nhận định trên đây, HĐXX thấy những ý kiến đề nghị với HĐXX của đại diện VKSND huyện về đường lối giải quyết vụ án là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, Điều 38, điểm b điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Căn cứ các Điều 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 02 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ vào những ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam, từ ngày 06/4/2021 đến ngày 30/7/2021. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2/ Về trách nhiệm D sự: Không phải giải quyết.

3/ Về vật chứng: Không phải giải quyết.

4/ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án D sự thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án D sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án D sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án D sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, sở TP tỉnh;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- C an huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Thân Hồng Giang